

Số: 322/2017/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 16 tháng 02 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Công Thương; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng các phòng Kinh tế, Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; số 93/2010/NĐ-CP ngày 31/8/2010 sửa đổi Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19/2/2003 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo;

Xét đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 1680/TTr-SCT ngày 07/12/2016 và Công văn số 55/SCT-VP ngày 17/01/2017; Sở Nội vụ tại Công văn số 3025/SNV-TCBC&TCPCP ngày 18/11/2016, số 100/SNV-TCBC&TCPCP ngày 17/01/2017; của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 57/BCTĐ-STP ngày 30/9/2016;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Công Thương; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng các phòng Kinh tế, Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Công Thương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và Thủ

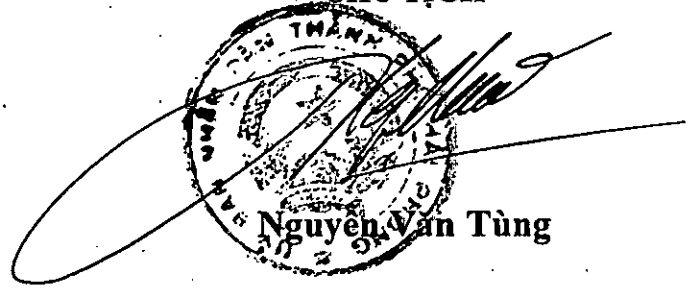


trường các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Đoàn đại biểu quốc hội HP;
- TTTU, TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các Sở: TP, NV, CT;
- Đài PT&THHP, Báo HP, Công TTĐT TP;
- Như Điều 3;
- CV: CT, TH;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Tùng

www.LuatVietnam.vn

QUY ĐỊNH

Về điều kiện, tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Công Thương; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng các phòng Kinh tế, Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện
(Ban hành kèm theo Quyết định số 322 /2017/QĐ-UBND ngày 16 /02/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Chương 1: QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định về điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể đối với các chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng; Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Sở; Chi Cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường, Phó Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường; người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Công Thương (sau đây gọi chung là cấp Trưởng, cấp Phó các đơn vị trực thuộc Sở); Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Kinh tế, Phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện.

2. Đối tượng áp dụng: Quy định này áp dụng đối với công chức, viên chức thuộc các phòng, đơn vị nêu tại Khoản 1, điều này và các tổ chức cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc chung

1. Phải đảm bảo các tiêu chuẩn chung theo quy định của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố về cán bộ, đồng thời xuất phát từ yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của Sở Công Thương và Ủy ban nhân dân quận, huyện.

2. Đảm bảo nâng cao chất lượng và sự phát triển của đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý; nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị, có sự kế thừa giữa các thế hệ cán bộ.

3. Tiêu chuẩn các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng là cơ sở để đánh giá, lựa chọn, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, đồng thời làm cơ sở cho cán bộ, công chức, viên chức phấn đấu, rèn luyện, tạo nguồn cán bộ kế cận đủ về số lượng và đảm bảo chất lượng, đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ khi được phân công. Qua đó phát hiện, lựa chọn bố trí cán bộ có trình độ vững vàng, đủ đức, đủ tài đảm đương nhiệm vụ trước mắt cũng như lâu dài.

4. Tiêu chuẩn của một chức danh cán bộ phải bao gồm cả tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể.

5. Đảm bảo nguyên tắc Đảng lãnh đạo về công tác cán bộ theo nguyên tắc khách quan, dân chủ, công khai, minh bạch và đúng thẩm quyền, quy trình, thủ tục quy định.

Điều 3. Tiêu chuẩn chung

1. Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống

a) Có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên quyết đấu tranh với những hành vi sai trái, bảo vệ các quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b) Có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm cao trong thực thi nhiệm vụ, chấp hành tuyệt đối sự điều động, phân công của tổ chức.

c) Gương mẫu trong thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, có khả năng quy tụ quần chúng, phát huy sức mạnh của tập thể; có tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình; trách nhiệm cao với công việc, nói đi đôi với làm, đoàn kết nội bộ.

d) Có lối sống giản dị, lành mạnh, không vi phạm quy định của Đảng, nhà nước và những điều đảng viên và cán bộ, công chức, viên chức không được làm; giữ gìn kỷ luật, kỷ cương, chấp hành tốt nội quy, quy định của cơ quan, đơn vị; không vi phạm quy định về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

đ) Có tinh thần cầu thị, gương mẫu và thường xuyên học tập, nghiên cứu nâng cao kiến thức, năng lực công tác.

e) Công chức, viên chức không được xem xét bổ nhiệm vào các chức vụ cao hơn trong các trường hợp sau: Đang bị xem xét kỷ luật; bị kỷ luật bằng một trong các hình thức từ khiển trách đến cách chức trong thời gian ít nhất 12 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật; đang bị điều tra, truy tố, xét xử; thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật.

2. Về trình độ kiến thức và kinh nghiệm công tác

a) Trình độ:

- Có trình độ lý luận chính trị trung cấp hoặc tương đương trở lên;

- Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Có chứng chỉ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc tương đương trở lên trong hoạt động quản lý, điều hành tại vị trí công tác được phân công;

- Có chứng chỉ chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý theo quy định tại Khoản 2 Điều 7 và Điều 12 Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày 05/3/2010 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng công chức;

- Có chứng nhận bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên; hoặc có chứng nhận bồi dưỡng các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí, chức danh bổ nhiệm.

b) Có hiểu biết về tình hình kinh tế, chính trị, xã hội của ngành, thành phố và những vấn đề liên quan trực tiếp đến lĩnh vực được phân công phụ trách.

3. Về năng lực lãnh đạo, quản lý

a) Nắm vững đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, có tư duy chính trị nhạy bén, biết vận dụng sáng tạo vào thực tiễn công tác các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước; kịp thời nắm bắt, phát hiện những vấn đề mới liên quan đến lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công phụ trách.

b) Có năng lực nghiên cứu, phân tích, đánh giá tình hình, cụ thể hoá chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, chủ trương của cấp trên thành mục tiêu, kế hoạch hành động của đơn vị.

c) Có khả năng tổ chức thực hiện kiểm tra, sơ kết, tổng kết thực tiễn để rút kinh nghiệm chỉ đạo. Có khả năng chủ trì, kết luận các cuộc họp có nội dung liên quan đến lĩnh vực, vị trí công tác được phân công; tổ chức thực hiện đúng, có hiệu quả các chủ trương, quyết định của cấp trên, của tập thể lãnh đạo.

d) Có khả năng tham mưu đề xuất với lãnh đạo đơn vị, có khả năng tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, các chương trình, đề án, tổng kết thực tiễn, kinh nghiệm trong phạm vi, lĩnh vực được phân công phụ trách,

đ) Có khả năng tập hợp quy tụ công chức, viên chức trong đơn vị và phát huy sức mạnh tập thể để xây dựng đơn vị vững mạnh, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

4. Về hiệu quả công tác

a) Hoàn thành các nhiệm vụ, các chương trình, đề án được giao, được đánh giá xếp loại công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ và xếp loại đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trước năm được xem xét bổ nhiệm.

c) Cán bộ được xem xét bổ nhiệm phải thuộc diện cán bộ trong quy hoạch các chức danh dự kiến bổ nhiệm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (trừ trường hợp do điều động, luân chuyển hoặc thi tuyển).

5. Về sức khoẻ và độ tuổi

a) Về sức khỏe: Có sức khỏe tốt để đảm nhận chức trách, nhiệm vụ theo quy định.

b) Về độ tuổi bổ nhiệm lần đầu: đối với công chức, viên chức các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở không quá 55 tuổi (đối với nam), không quá 50 tuổi (đối với nữ); đối với công chức các phòng Kinh tế, phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện không quá 45 tuổi đối với cả nam và nữ.

Chương II

ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN CỤ THỂ CÁC CHỨC DANH

Điều 4. Điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở và Chi Cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường

Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 3 của Quy định này và đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể sau:

1. Tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng chuyên môn, Trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở:

1.1. Năng lực công tác

a) Có khả năng đề xuất, xây dựng và cụ thể hóa việc tổ chức triển khai có hiệu quả các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ của phòng, đơn vị.

b) Có năng lực chủ trì nghiên cứu, sơ kết, tổng kết các hoạt động chuyên môn của đơn vị, đề xuất triển khai các nhiệm vụ và hướng dẫn nghiệp vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

c) Có năng lực chỉ đạo, quản lý, điều hành các hoạt động của đơn vị; tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ do lãnh đạo Sở phân công về lĩnh vực được giao đảm nhận, tham mưu với lãnh đạo Sở những vấn đề phát sinh trong thực tiễn, đề xuất hướng giải quyết.

d) Có phương pháp chỉ đạo, động viên cán bộ công chức, viên chức của phòng, đơn vị phát huy tính năng động, sáng tạo trong việc thực hiện nhiệm vụ, đảm bảo thời gian và chất lượng công việc.

1.2. Trình độ

a) Chuyên môn nghiệp vụ:

- Có trình độ đại học trở lên phù hợp với lĩnh vực chuyên môn được phân công phụ trách, phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm.

- Đối với chức danh Trưởng phòng Quản lý Năng lượng phải có trình độ đại học trở lên về một trong các chuyên ngành: Điện, Luật và các chuyên ngành đào tạo về năng lượng; chức danh Trưởng phòng Kỹ thuật - An toàn và Môi

trường phải có trình độ đại học trở lên về một trong các chuyên ngành: chế tạo, cơ khí, luyện kim, hóa chất, môi trường, điện, mỏ và các chuyên ngành về kỹ thuật.

b) Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc tương đương trở lên phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm một trong các thứ tiếng sau: Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc.

1.3. Kinh nghiệm công tác

Có ít nhất 5 năm kinh nghiệm công tác trong ngành và đã có thời gian giữ chức vụ Phó Trưởng phòng hoặc tương đương từ 2 năm trở lên (trừ trường hợp do luân chuyển, điều động hoặc thi tuyển). Được sự tin nhiệm của công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị.

1.4. Về độ tuổi

Có thời gian công tác còn ít nhất 5 năm (tròn 60 tháng) tính từ ngày được bổ nhiệm.

2. Tiêu chuẩn chức danh Chi Cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường

Tiêu chuẩn chức danh Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường ngoài việc phải đáp ứng các tiêu chuẩn chung theo Điều 3 của Quy định này còn phải đáp ứng các tiêu chuẩn cụ thể theo Quyết định số 50/2008/QĐ-BCT ngày 30/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc ban hành tiêu chuẩn Chi cục trưởng, Đội trưởng đội Quản lý thị trường.

Điều 5. Tiêu chuẩn chức danh Phó Trưởng phòng, Phó Chi Cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường, Phó Giám đốc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở

Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 3 của Quy định này và đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể sau:

1. Năng lực công tác

a) Có khả năng tham mưu giúp Trưởng đơn vị giải quyết các công việc chung; đề xuất, xây dựng cụ thể hóa tổ chức chỉ đạo thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, kế hoạch công tác của phòng, của đơn vị mình theo lĩnh vực được phân công phụ trách.

b) Có năng lực nghiên cứu, tham mưu, tổng hợp, đề xuất và hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

c) Có khả năng tham gia chỉ đạo, động viên cán bộ, công chức, viên chức của phòng phát huy tính năng động, sáng tạo trong việc thực hiện nhiệm vụ, đảm bảo thời gian và chất lượng công việc.

2. Trình độ

a) Chuyên môn nghiệp vụ:

- Có trình độ đại học trở lên phù hợp với lĩnh vực chuyên môn được giao, chuyên ngành được phân công phụ trách, phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm.

- Đối với chức danh Phó Trưởng phòng Quản lý Năng lượng phải có trình độ đại học trở lên về một trong các chuyên ngành: Điện, Luật và các chuyên ngành đào tạo về năng lượng; Chức danh Phó Trưởng phòng Kỹ thuật - An toàn và Môi trường phải có trình độ đại học trở lên về một trong các chuyên ngành: chế tạo, cơ khí, luyện kim, hóa chất, môi trường, điện, mỏ và các chuyên ngành về kỹ thuật.

b) Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc tương đương trở lên phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm một trong các thứ tiếng sau: Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc.

3. Điều kiện bổ nhiệm

Có ít nhất 3 năm kinh nghiệm công tác về lĩnh vực chuyên môn được giao (trừ trường hợp do luân chuyển, điều động hoặc thi tuyển). Được sự tín nhiệm của công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị.

4. Về tuổi bổ nhiệm:

Có thời gian công tác còn ít nhất 5 năm (tròn 60 tháng) tính từ ngày được bổ nhiệm.

Điều 6. Tiêu chuẩn chức danh Trưởng Phòng Kinh tế, Phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện

Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 3 của Quy định này và đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể sau:

1. Năng lực công tác

a) Có khả năng phát hiện những vấn đề liên quan trong lĩnh vực quản lý; có năng lực đề xuất, xây dựng và cụ thể hóa việc tổ chức, triển khai có hiệu quả các chương trình, nhiệm vụ, kế hoạch công tác của Ủy ban nhân dân quận, huyện giao đối với phòng.

b) Có năng lực chủ trì nghiên cứu, sơ kết, tổng kết các hoạt động chuyên môn của đơn vị, đề xuất triển khai các nhiệm vụ và hướng dẫn nghiệp vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách;

c) Có năng lực chỉ đạo, quản lý, điều hành các hoạt động của phòng, tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương, quyết định của Ủy ban nhân dân quận, huyện về lĩnh vực được giao; tham mưu với lãnh đạo Ủy ban nhân dân quận, huyện về những vấn đề phát sinh trong thực tiễn, đề xuất hướng giải quyết.

d) Có năng lực tổ chức chỉ đạo, quản lý, phối hợp triển khai công việc.

2. Trình độ

a) Chuyên môn nghiệp vụ: Có trình độ đại học trở lên và chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực chuyên môn được phân công phụ trách, phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm.

b) Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc tương đương trở lên phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm một trong các thứ tiếng sau: Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc.

3. Điều kiện bổ nhiệm

Có ít nhất 5 năm kinh nghiệm công tác về lĩnh vực chuyên môn được giao và đã có thời gian giữ chức vụ Phó Trưởng phòng hoặc tương đương từ 2 năm trở lên (trừ trường hợp do luân chuyển, điều động hoặc thi tuyển). Được sự tín nhiệm của công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị.

Điều 7. Tiêu chuẩn chức danh Phó Trưởng Phòng Kinh tế, Phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện

1. Năng lực công tác

a) Có năng lực tham mưu giúp Trưởng phòng giải quyết các công việc chung; biết cụ thể hóa và hướng dẫn, tổ chức chỉ đạo thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, kế hoạch công tác của phòng theo lĩnh vực được phân công phụ trách.

b) Có năng lực chủ trì nghiên cứu, sơ kết, tổng kết các hoạt động chuyên môn của phòng, đề xuất triển khai các nhiệm vụ và hướng dẫn nghiệp vụ thuộc lĩnh vực được Ủy ban nhân dân cấp quận, huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện phân công.

c) Có năng lực tổ chức chỉ đạo, quản lý, phối hợp triển khai công việc.

2. Trình độ

a) Chuyên môn nghiệp vụ: Có trình độ đại học trở lên và chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được phân công phụ trách, phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm.

b) Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc tương đương trở lên phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm một trong các thứ tiếng sau: Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc.

3. Điều kiện bổ nhiệm

Có ít nhất 3 năm kinh nghiệm công tác về lĩnh vực chuyên môn được giao (trừ trường hợp do luân chuyển, điều động hoặc thi tuyển). Được sự tin nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị.


Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Quy định này là căn cứ để Giám đốc Sở Công Thương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện có kế hoạch quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, bố trí, sử dụng công chức, viên chức đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Công Thương, phòng Kinh tế, phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, đề nghị gửi ý kiến về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, bổ sung, sửa đổi cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Tùng